

## PHỤ LỤC SỐ 04

### BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

### BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NGÂN HÀNG TMCP BẢN VIỆT 2019

#### I. Thông tin chung

##### 1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: **NGÂN HÀNG TMCP BẢN VIỆT**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 059036 ngày 16 tháng 10 năm 1992
- Vốn điều lệ: 3.171.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Ba nghìn một trăm bảy mươi một tỷ đồng)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 3.734.973.374.057 đồng
- Địa chỉ: Tòa nhà HM Town, số 412 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 5, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh
- Số điện thoại: (+84) 62 679 679
- Số fax: (+84.8) 62 638 638
- Website: [www.vietcapitalbank.com.vn](http://www.vietcapitalbank.com.vn)
- Mã cổ phiếu (nếu có): **BVB**
- Quá trình hình thành và phát triển

2019	<ul style="list-style-type: none"><li>• Chính thức ra mắt bộ 3 thẻ tín dụng JCB Bản Việt, thẻ tín dụng Visa Corporate Bản Việt dành cho khách hàng doanh nghiệp</li><li>• Ngân hàng thứ 12 hoàn thành Basel II</li><li>• Chuẩn bị lên sàn chứng khoán UPCoM (mã chứng khoán: BVB)</li><li>• Xây dựng mới ngân hàng số (Internet Banking, Mobile Banking cho KHCN và KHDN)</li><li>• Mở rộng hệ sinh thái với các Fintech (Airpay, ZaloPay, Moca, Momo) và phát triển nền tảng thanh toán liên ngân hàng (Ngân lượng.vn, Vimo)</li><li>• Hệ thống mạng lưới: 70 điểm giao dịch bao gồm 1 trụ sở chính, 25 chi nhánh, 44 phòng giao dịch</li></ul> Vốn điều lệ: 3.171 tỷ đồng
2016 - 2018	<b>Triển khai chiến lược hoạt động giai đoạn 2016 - 2020</b> <ul style="list-style-type: none"><li>• Chính thức ra mắt thẻ tín dụng quốc tế Viet Capital Visa công nghệ 3D</li><li>• Ngân hàng thứ 12 hoàn thành sớm Basel II</li><li>• Xây dựng mới Ngân hàng số: Mobile Banking và Internet Banking KHCN và KHDN, Tích hợp Smart OTP, mở tài khoản online</li><li>• Mở rộng hệ sinh thái với các đối tác Fintech: Zalo Pay, AirPay, GrabPay by Moca, ...</li><li>• Hợp tác bancassurance phi nhân thọ cùng Bảo hiểm Bảo Long và bancassurance nhân thọ cùng AIA Việt Nam</li><li>• Phát triển nhanh hệ thống mạng lưới: 70 điểm giao dịch bao gồm 1 trụ sở chính, 25 chi nhánh, 44 phòng giao dịch (Tính đến cuối năm 2018)</li><li>• Vốn điều lệ: 3.000 tỷ đồng</li></ul>



	<ul style="list-style-type: none"> <li>Nhân sự người: 1.698 nhân sự (tính đến 31/12/2018)</li> </ul>
2011 - 2015	<p><b>Hoàn thành các bước phát triển cơ bản, nâng cao năng lực cạnh tranh và đánh dấu bước chuyển mình mạnh mẽ bằng việc đổi tên gọi thành Ngân hàng TMCP Bản Việt (Viet Capital Bank)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Triển khai Dự án ngân hàng lõi (Corebanking)</li> <li>Ra mắt dịch vụ ngân hàng điện tử (Internet Banking)</li> <li>Ra mắt ứng dụng ngân hàng di động (Mobile Banking)</li> <li>Ký kết hợp tác phát triển giải pháp Phòng chống rửa tiền cùng Công ty Cổ phần Komtek và FircoSoft</li> <li>Vốn điều lệ: 3.000 tỷ đồng</li> <li>Mạng lưới hoạt động tiếp tục phát triển mạnh với 39 điểm giao dịch gồm: 01 Trụ sở chính, 17 Chi nhánh, 20 phòng giao dịch và 01 Quỹ tiết kiệm.</li> <li>Nhân sự: 1.221 tính đến cuối năm 2015</li> </ul>
2006 - 2010	<p><b>Phát triển có định hướng và duy trì tăng trưởng ổn định đồng thời phát huy các thế mạnh hiện có</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Ký kết thỏa thuận đầu tư và hợp tác chiến lược với Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank) năm 2007</li> <li>Bổ nhiệm Tổng Giám đốc năm 2010</li> <li>Vốn điều lệ: 2.000 tỷ đồng</li> <li>Mạng lưới hoạt động đã được mở rộng khắp cả nước với 28 điểm giao dịch gồm: 01 Trụ sở chính, 07 Chi nhánh và 20 Phòng giao dịch.</li> <li>Nhân sự: 581 tính đến cuối năm 2010</li> </ul>
1992 - 2005	<p><b>Thành lập với tên gọi Ngân hàng TMCP Gia Định</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Vốn điều lệ 80 tỷ đồng</li> </ul> <p>Mạng lưới hoạt động tập trung tại Tp. Hồ Chí Minh bao gồm: 01 Trụ sở chính, 02 Chi nhánh và 02 Phòng giao dịch</p>

## 2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh: ✓

- Ngành nghề kinh doanh: Hoạt động chính của Ngân hàng là thực hiện các giao dịch ngân hàng bao gồm hoạt động huy động vốn ngắn hạn, trung hạn, dài hạn dưới các hình thức tiền gửi có kỳ hạn, không kỳ hạn, chứng chỉ tiền gửi; cho vay ngắn hạn, trung hạn, dài hạn đối với tổ chức và cá nhân khác nhau trên cơ sở tính chất và khả năng nguồn vốn của Ngân hàng; thực hiện các giao dịch ngoại tệ; chiết khấu thương phiếu, trái phiếu và giấy tờ có giá khác; cung ứng dịch vụ thanh toán và dịch vụ ngân hàng khác được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cho phép.
- Địa bàn kinh doanh:
  - o Thành phố Hồ chí Minh;
  - o Thành phố Hà Nội.

## 3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

- Mô hình quản trị Ngân hàng Bản Việt áp dụng mô hình quản trị theo nguyên tắc quản lý tập trung – phân cấp điều hành phân định rõ trong cơ cấu tổ chức các luồng: Kinh doanh – Vận hành – Quản lý rủi ro.
- Cơ cấu bộ máy quản lý Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc theo quy định Luật các Tổ chức tín dụng và Điều lệ.
- Các công ty con, công ty liên kết:

TT	Tên công ty	Địa chỉ	Vốn điều lệ	Tỉ lệ sở hữu
1	Cty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác Tài sản – NH TMCP Bán Việt (AMC)	Tòa nhà HM Town Số 412 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 5, Quận 3, Hồ Chí Minh	100.000.000.000	100%
<b>Tổng cộng</b>			<b>100.000.000.000</b>	<b>100%</b>

#### 4. Định hướng phát triển:

Các mục tiêu trung và dài hạn chủ yếu của Ngân hàng: Bám sát các chủ trương chung của Chính Phủ và căn cứ điều kiện hoạt động của mình, Ngân hàng Bán Việt xây dựng và định hướng các mục tiêu chủ yếu của Ngân hàng trong thời gian tới như sau:

- Hoàn thiện và cải tiến cơ cấu tổ chức, thực hiện lộ trình tái cấu trúc theo đề án đã được NHNN phê duyệt và theo mô hình ngân hàng bán lẻ hiện đại;
- Phát triển các hoạt động kinh doanh theo hướng hiện đại, áp dụng và đón đầu công nghệ mới để tăng cường hoạt động kinh doanh đồng thời cũng tăng cường hoạt động quản trị rủi ro phù hợp với chiến lược bán lẻ và tập trung nhóm khách hàng SME;
- Tăng cường việc nhận diện thương hiệu, từng bước đưa thương hiệu Ngân hàng Bán Việt trở thành một trong những thương hiệu mạnh trên thị trường.

Chiến lược phát triển cụ thể trong năm 2020 như sau:

- Tiếp tục đẩy mạnh và phát triển hoạt động kinh doanh trên cơ sở tăng trưởng bền vững: Bám sát định hướng phát triển ngân hàng bán lẻ, thực hiện phân tích chia nhỏ từng nhóm khách hàng hơn nữa để phát triển các sản phẩm đặc thù phù hợp với từng nhóm khách hàng từ đó tạo động lực cho việc tăng trưởng tín dụng.
- Kiểm soát nợ xấu, nợ quá hạn phát sinh và tăng cường hoạt động thu hồi nợ xấu, nợ quá hạn tồn đọng: Thực hiện các giải pháp quyết liệt tích cực đẩy mạnh thu hồi nợ xấu, nợ quá hạn. Bên cạnh đó, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát quy trình tín dụng nhằm giảm thiểu việc phát sinh nợ xấu, nợ quá hạn mới góp phần nâng cao hiệu quả kinh doanh và chất lượng hoạt động tín dụng.
- Cơ cấu tăng tỷ trọng của các khoản thu ngoài lãi trong tổng thu nhập: Gia tăng tỷ trọng đóng góp của các khoản thu ngoài lãi trong tổng thu nhập của ngân hàng thông qua các biện pháp: Tập trung nâng cao, đa dạng hóa các tiện ích điện tử; thúc đẩy mạnh sản phẩm bảo hiểm liên kết ngân hàng (nhân thọ và phi nhân thọ) trên cơ sở nền tảng đạt được từ 2019; rà soát quy trình quy định nghiệp vụ theo hướng gọn nhẹ, giảm thủ tục hành chính.
- Xây dựng phương án phát triển mạng lưới hoạt động phù hợp với mô hình bán lẻ hiện đại, chú trọng đến kiểm soát chi phí hoạt động tại đơn vị kinh doanh, đồng thời có các biện pháp thúc đẩy bán hàng đối với các đơn vị mới thành lập nhằm duy trì hiệu quả hoạt động kinh doanh và mang lại lợi ích cao nhất cho cổ đông. Tiếp tục trình NHNN xem xét thành lập mới thêm các chi nhánh và phòng giao dịch, phấn đấu nâng tổng số đơn vị kinh doanh toàn hệ thống đến cuối năm 2020 lên 120 điểm.
- Vừa qua, Ngân hàng Bán Việt đã được Nhà hàng nhà nước chứng nhận đạt khả năng quản trị rủi ro theo tiêu chuẩn Basel II, trong thời gian tới, Ngân hàng sẽ tiếp tục nâng cao năng lực quản lý rủi ro, hoàn thiện các công cụ cảnh báo, kiểm soát rủi ro nhằm đáp ứng kịp thời tốc độ tăng trưởng và phát triển của Ngân hàng.
- Tiếp tục phát triển công nghệ ngân hàng: đây là hoạt động đã được Ngân hàng Bán Việt chú trọng phát triển trong thời gian qua, hiện tại các hệ thống công nghệ thông tin của Ngân hàng Bán Việt

đã được hoàn thiện và là một trong những ngân hàng có nền tảng công nghệ hiện đại nhất tại Việt Nam, hiện tại hầu hết hoạt động xử lý chứng từ nội bộ đã được số hóa và hoàn toàn tự động trên hệ thống, các sản phẩm ngân hàng dựa trên nền tảng công nghệ như internet banking, mobile banking, các dịch vụ thanh toán điện tử, các sản phẩm ngân hàng số hầu hết Ngân hàng Bản Việt đều đã cung cấp và nhận được tín hiệu tích cực của thị trường. Trong thời gian tới, Ngân hàng sẽ tiếp tục hoàn thiện hơn nữa, đẩy mạnh và nâng cao tỷ trọng doanh số đối với các sản phẩm ngân hàng điện tử trên tổng doanh thu nhằm nâng cao khả năng thích nghi với điều kiện mới và đạt mục tiêu là một ngân hàng bán lẻ hiện đại, phát triển bền vững.

- Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động truyền thông và quảng bá thương hiệu: triển khai thực hiện hệ thống nhận diện thương hiệu mới đồng nhất trên toàn hệ thống, đẩy mạnh hoạt động quảng bá và đưa hình ảnh Ngân hàng Bản Việt đến gần hơn với khách hàng, các nhà đầu tư và các đối tác. Tăng cường các hoạt động thiện nguyện, lợi ích vì cộng đồng, đóng góp trong việc xây dựng các mục tiêu phát triển bền vững của chính phủ và từng địa phương.

## 5. Các rủi ro:

Với định hướng phát triển bán lẻ, chú trọng phân khúc Khách hàng cá nhân và Khách hàng doanh nghiệp vừa và nhỏ, Ngân hàng Bản Việt đã xác định rõ chiến lược và các biện pháp phòng ngừa đối với các loại rủi ro gồm: rủi ro tín dụng, rủi ro thị trường, rủi ro hoạt động, rủi ro lãi suất trên sổ ngân hàng, rủi ro thanh khoản, rủi ro tập trung.

- Rủi ro tín dụng là rủi ro do khách hàng không thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng hoặc thỏa thuận với ngân hàng, được phát sinh trong quá trình: thẩm định, xét duyệt hạn mức tín dụng, cấp tín dụng, cơ cấu lại thời hạn trả nợ, chuyển nhóm nợ. Quản lý rủi ro tín dụng được thực hiện xuyên suốt, chặt chẽ trong các quá trình nêu trên nhằm đảm bảo giảm thiểu tổn thất và tuân thủ các quy định của pháp luật.
- Rủi ro thị trường là rủi ro do biến động bất lợi của lãi suất, tỷ giá, giá chứng khoán và giá hàng hoá trên thị trường. Quản lý rủi ro thị trường được thực hiện bằng các công cụ theo dõi, đo lường, phòng ngừa hàng ngày; cơ chế phân quyền phê duyệt và phân quyền hạn mức.
- Rủi ro hoạt động là rủi ro do các quy trình nội bộ quy định không đầy đủ hoặc có sai sót, do yếu tố con người, do các lỗi, sự cố của hệ thống hoặc do các yếu tố bên ngoài làm tổn thất về tài chính, tác động tiêu cực phi tài chính đối với ngân hàng. Quản lý rủi ro hoạt động được thực hiện bằng các biện pháp nhận dạng, đo lường, theo dõi và kiểm soát thông qua các chiến lược và hạn mức đề ra.
- Rủi ro lãi suất trên sổ ngân hàng là rủi ro do biến động bất lợi của lãi suất đối với thu nhập, giá trị tài sản, giá trị nợ phải trả và giá trị cam kết ngoại bảng của ngân hàng.
- Rủi ro thanh khoản là rủi ro do ngân hàng không có khả năng thực hiện các nghĩa vụ trả nợ khi đến hạn hoặc có khả năng nhưng phải chịu mức chi phí cao hơn mức bình quân của thị trường.
- Rủi ro tập trung là rủi ro do ngân hàng có hoạt động kinh doanh tập trung vào một khách hàng (hoặc nhóm khách hàng có liên quan), đối tác, sản phẩm, giao dịch, ngành, lĩnh vực kinh tế, loại tiền tệ ở mức độ có tác động đáng kể đến thu nhập, trạng thái rủi ro.

## II. Tình hình hoạt động trong năm

### 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Trong giai đoạn chiến lược 5 năm 2016 – 2020 hướng tới trở thành “**Ngân hàng bán lẻ đa năng, hiện đại, hướng đến khách hàng**” của Ngân hàng Bản Việt, năm 2019 là năm Ngân hàng vừa tiếp tục củng cố nền tảng đã xây dựng, vừa tạo đà tăng tốc, bứt phá trong 2 năm cuối của giai đoạn 5 năm. Với lộ trình rõ ràng và từng bước đi vững chắc, Ngân hàng Bản Việt đã tạo dấu ấn trong năm 2019 với kết quả hoạt động đáng ghi nhận.

Dvt: Tỷ đồng, %

	Năm 2019	Năm 2018
<b>Bảng cân đối kế toán</b>		
Tổng tài sản	51.809	46.552
Dư nợ cho vay	33.995	29.690
Tiền gửi khách hàng và GTCG	37.671	33.495
Vốn chủ sở hữu	3.735	3.438
<b>Kết quả hoạt động kinh doanh</b>		
Tổng thu nhập hoạt động	1.128	942
<i>Thu nhập lãi thuần</i>	932	800
<i>Thu nhập ngoài lãi thuần</i>	195	142
Chi phí hoạt động	(859)	(699)
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh trước chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	269	243
Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	(110)	(127)
Lợi nhuận trước thuế	158	116
Lợi nhuận sau thuế	126	94
<b>Chỉ tiêu hiệu quả</b>		
Biên thu nhập lãi thuần (NIM)	2,0%	1,9%
ROAE	3,5%	2,8%
ROAA	0,3%	0,2%
<b>An toàn vốn và chất lượng tài sản</b>		
Hệ số an toàn vốn CAR (*)	8,5%	10,8%
Tỷ lệ nợ xấu	2,5%	2,1%

(\*) CAR năm 2018 tính theo Thông tư 36; CAR năm 2019 tính theo Thông tư 41

Kết thúc năm 2019, Ngân hàng Bản Việt đạt được hầu hết các chỉ tiêu kinh doanh đặt ra:

- Lợi nhuận trước thuế tăng 36% so với 2018, tổng tài sản tăng 11%, tiền gửi khách hàng (bao gồm phát hành GTCG) và cho vay thị trường 1 lần lượt tăng trưởng 12% và 14%
- Năm 2019, Bản Việt là ngân hàng thứ 12 được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận cho áp dụng Quy định tỷ lệ an toàn vốn (Basel II) trước thời hạn theo Thông tư 41/2016.
- Ngân hàng tiếp tục triển khai dự án “Xây dựng quy trình đánh giá mức độ đủ vốn (ICAAP)” nhằm hướng tới quản trị rủi ro theo thông lệ quốc tế một cách đầy đủ nhất trong năm 2020.
- Một điểm sáng trong hoạt động của Ngân hàng đó là việc tiến tới mua lại toàn bộ trái phiếu VAMC trước thời hạn trong quý 1/2020 (đã mua lại hơn 70% vào cuối năm 2019).

## 2. Tổ chức và nhân sự

### - Danh sách Ban điều hành:

TT	Họ tên	Chức danh đảm nhiệm	Quá trình công tác
1	Ngô Quang Trung	Tổng Giám đốc	04/2015 - 31/03/2016: Phó Tổng Giám đốc NH TMCP Bản Việt 04/2016 - 05/2016: Quyền Tổng Giám đốc NH



			TMCP Bản Việt 06/2016 - Nay: Tổng Giám đốc NH TMCP Bản Việt
2	Nguyễn Thị Thu Hà	Phó Tổng Giám đốc	05/2008 - Nay: Phó Tổng Giám đốc NH TMCP Bản Việt
3	Phạm Anh Tú	Phó Tổng Giám đốc	2007 - 03/2012: Giám đốc Tài chính Công ty CP Quản lý quỹ Đầu tư Chứng khoán Bản Việt 04/2012 - Nay: Phó Tổng Giám đốc NH TMCP Bản Việt
4	Lê Văn Bé Mười	Phó Tổng Giám đốc	11/2013 - 04/2017: Giám đốc Khu vực Tây Nam Bộ NH TMCP Bản Việt 05/2017 - Nay: Phó Tổng giám đốc NH TMCP Bản Việt
5	Nguyễn Thành Nhân	Giám đốc Khối Khách hàng doanh nghiệp và định chế	12/2008 - 05/2013: Chuyên viên, Phó PT Phòng Giao dịch, Tổ trưởng Tổ tín dụng doanh nghiệp, Phó phòng Quan hệ khách hàng doanh nghiệp NH TMCP bản Việt 05/2013 - 12/2016: Phó phụ trách Phòng Quan hệ khách hàng doanh nghiệp, Trưởng phòng Quan hệ Khách hàng NH TMCP Bản Việt 12/2016 - 11/2017: Phó Giám đốc Khối Khách hàng doanh nghiệp và định chế NH TMCP Bản Việt 11/2017 - Nay: Giám đốc Khối Khách hàng doanh nghiệp và định chế NH TMCP Bản Việt
6	Phan Việt Cường	Giám đốc Khối Khách hàng cá nhân	05/2019 - Nay: Giám đốc Khối Khách hàng cá nhân NH TMCP Bản Việt
7	Nguyễn Nhất Nam	Giám đốc Khối Thẩm định tín dụng	11/2011 - 05/2012: Phó phòng Tín dụng PT doanh nghiệp, Giám đốc Trung tâm Kinh doanh - NH TMCP Bản Việt 05/2012 - Nay: Giám đốc Khối Phát triển kinh doanh, Giám đốc Khối Thẩm định tín dụng NH TMCP Bản Việt
8	Văn Thành Khánh Linh	Giám đốc Khối Quản lý rủi ro	03/2013 - 12/2013: Trưởng phòng Pháp chế - Tuần thủ NH TMCP Bản Việt 01/2014 - Nay: Giám đốc Khối Quản lý rủi ro NH TMCP Bản Việt
9	Nguyễn Thanh Tú	Giám đốc Khối Hỗ trợ	07/05/2007 - 06/2019: Chuyên viên, Trưởng văn phòng Hội đồng quản trị NH TMCP Bản Việt 06/2019 - Nay: Giám đốc Khối Hỗ trợ NH TMCP Bản Việt
10	Phan Việt Hải	Giám đốc Khối Công nghệ thông tin	11/2012 - 07/2016: Trưởng Phòng Quản lý dự án, Trưởng Phòng Hạ tầng NH TMCP Bản Việt 07/2016 - Nay: Giám đốc Khối Công nghệ thông tin NH TMCP Bản Việt
11	Lý Công Nha	Kế toán trưởng	03/2017 - Nay: Kế toán trưởng NH TMCP Bản Việt

- Những thay đổi trong ban điều hành:

- o Từ ngày 03/06/2019 - Nay: Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm đảm nhiệm vị trí Trưởng Phòng Kiểm toán nội bộ NH TMCP Bản Việt

- Từ ngày 03/06/2019 - Nay: Ông Nguyễn Thanh Tú đảm nhiệm vị trí Giám đốc Khối Hỗ trợ NH TMCP Bản Việt
- Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động
- Số lượng cán bộ, nhân viên tính đến 31/12/2019: 1.780 người trong đó 858 người nữ.
- Trong năm 2019, Ngân hàng đã xây dựng và hoàn thiện nhiều chính sách liên quan đến người lao động như: Quy định tiền lương năng suất lao động đối với cán bộ nhân viên kinh doanh; Quy định thưởng kinh doanh; Quy định đánh giá hiệu quả công việc (KPI) và vấn đề áp dụng vào chính sách lương, thưởng,... Các chính sách này quy định việc chi trả thu nhập sẽ gắn liền với năng suất, chất lượng công việc của người lao động. Kết quả và chất lượng công việc càng cao thì người lao động sẽ được hưởng thu nhập càng cao và ngược lại. Như vậy, người lao động càng nỗ lực trong công việc thì khả năng nâng cao thu nhập sẽ càng lớn.

### 3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

a) Các khoản đầu tư lớn: Không phát sinh thêm các hoạt động đầu tư mới.

b) Các công ty con, công ty liên kết:

- Tên công ty: CÔNG TY TNHH MTV QUẢN LÝ NỢ VÀ KHAI THÁC TÀI SẢN-NGÂN HÀNG TMCP BẢN VIỆT(AMC)
- Giấy chứng nhận ĐKKD số: 0311401011 cấp ngày 23 tháng 01 năm 2019
- Vốn điều lệ: 100.000.000.000 đồng (Một trăm tỷ đồng)
- Địa chỉ: 412 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 05, Quận 03, TP.HCM
- Đại diện theo pháp luật: LÝ CÔNG NHA
- Chức vụ: Chủ tịch
- Ngành nghề hoạt động kinh doanh
  - Tiếp nhận, quản lý các tài sản bảo đảm nợ vay( tài sản thế chấp, cầm cố, bảo lãnh, tài sản gán nợ, tài sản tòa án giao ngân hàng theo các quyết định, bản án) liên quan đến các khoản nợ để xử lý, thu hồi nhanh nhất.
  - Chủ động bán các tài sản bảo đảm nợ vay thuộc quyền định đoạt của ngân hàng thương mại theo giá thị trường.
  - Xử lý tài sản bảo đảm nợ vay bằng các biện pháp thích hợp: cải tạo, sửa chữa, nâng cấp tài sản để bán, cho thuê, khai thác kinh doanh góp vốn, liên doanh bằng tài sản để thu hồi nợ.
  - Các hoạt động quản lý tài sản bảo đảm khác theo ủy quyền của ngân hàng phù hợp với quy định của pháp luật.
- Tình hình hoạt động
  - Công ty AMC đang tiến hành khai thác và cho thuê tòa nhà 47 Ba Cu, Phường 1, TP.Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
  - Tài sản: 7 tầng Tòa nhà Silver Sea Tower (tầng 1 đến tầng 7)
  - Địa chỉ: 47 Ba Cu, Phường 1, TP.Vũng Tàu, Bà Rịa - Vũng Tàu
  - Tổng diện tích: 6033.3 m<sup>2</sup>
  - Tên công trình: Chung cư cao cấp kết hợp dịch vụ văn phòng và thương mại siêu thị.
  - Thời gian nhận bàn giao: Tháng 05/01/2015
  - Thời gian bắt đầu khai thác (đầy đủ pháp lý): 06/2015
  - **Về cho thuê:** Hiện nay Công ty AMC đã ký hợp đồng cho thuê với 5 công ty bao gồm các công ty sau:

STT	TÊN CÔNG TY	DIỆN TÍCH	TẦNG	THỜI GIAN THUÊ	SỐ TIỀN/ THÁNG
1	CÔNG TY CP THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP TỈNH BÀ RỊA VÙNG TÀU	100m <sup>2</sup>	5	6 tháng	9.500.000
2	CÔNG TY TNHH BẢO HIỂM NHÂN THỌ GENERALI VIỆT NAM	185 m <sup>2</sup>	5	12 tháng	19.000.000
3	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI & DỊCH VỤ BẤT ĐỘNG SẢN HNT	306m <sup>2</sup>	7	60 tháng	30.600.000
4	CÔNG TY CỔ PHẦN KELLY SPACE	30m <sup>2</sup>	5	24 tháng	4.725.000
5	TSẦN VĨNH HẠNH	1230m <sup>2</sup>	1,2	10 năm	172.000.000
<b>TỔNG CỘNG</b>					<b>226,325,000</b>

- **Về mua bán:** Công ty AMC đã bán tầng 6 theo hợp đồng mua bán tài sản gắn liền với đất giữa Ngân hàng TMCP Bản Việt với Công ty CP Đầu Tư Dịch Vụ Và Công Nghệ Năng Lượng Cửu Long ngày 03 tháng 05 năm 2019 giá bán đã bao gồm thuế: 11.550.000.000 đ
- **Báo cáo cân đối kế toán**
  - **Tổng tài sản: 134.303.864.775 đồng**
    - Tài sản ngắn hạn: 134.296.521.022 đồng
    - Tài sản dài hạn: 7.343.753 đồng
  - **Tổng nguồn vốn: 134.303.864.775 đồng**
    - Nợ ngắn hạn: 1.159.707.310 đồng
    - Nợ dài hạn: 388.100.000 đồng
    - Vốn chủ sở hữu: 132.756.057.465 đồng
- Báo cáo kết quả kinh doanh

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VII.1	753.017.490	987.361.129
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	VII.2	5.029.091	27.525.660
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01 - 02)	10		747.988.399	959.835.469
4. Giá vốn hàng bán	11	VII.3	632.760.000	674.376.000
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20 = 10 - 11)	20		115.228.399	285.459.469
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VII.4	3.312.552.332	6.025.331.279
7. Chi phí tài chính	22	VII.5	664.383.562	-
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23			-
8. Chi phí bán hàng	25	VII.8	5.930.000	4.130.000
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VII.8	1.870.329.620	1.345.574.762
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30 = 20 + (21 - 22) - 25 - 26)	30		887.137.549	4.961.085.986



Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
11. Thu nhập khác	31	VII.6	151	28.395.792
12. Chi phí khác	32	VII.7		-
13. Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32)	40		151	28.395.792
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)	50		887.137.700	4.989.481.778
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	VII.10	187.427.005	997.896.356
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	VII.11		-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60 = 50 - 51 - 52)	60		699.710.695	3.991.585.422

#### 4. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần: Tổng số cổ phần: 317.100.000 cổ phần

- Loại cổ phần đang lưu hành: cổ phần phổ thông
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 234.625.559 cổ phần
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: 82.474.441 cổ phần

b) Cơ cấu cổ đông:

- Cổ đông lớn: Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Khu Đô Thị Mới Sài Gòn với số cổ phần: 40.866.775 cổ phần chiếm tỷ lệ 12,888% vốn điều lệ
- Tổng số cổ đông trong nước: 866 cổ đông
- Cổ đông là cá nhân: 853 cổ đông với số lượng cổ phần là 253.577.356 cổ phần, chiếm tỷ lệ 79,968% vốn điều lệ
- Cổ đông là tổ chức: 13 cổ đông với số lượng cổ phần là 63.522.644 cổ phần, chiếm tỷ lệ 20,032% vốn điều lệ (Trong đó: Công đoàn Ngân hàng TMCP Bản Việt sở hữu 763 cổ phần)
- Cổ đông nước ngoài: Không có
- Cổ đông nhà nước: Không có

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: tính đến thời điểm 31/12/2019, vốn điều lệ của Ngân hàng Bản Việt là 3.171.000.000.000 đồng, tăng 171.000.000.000 đồng so với năm 2018.

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không phát sinh

e) Các chứng khoán khác: Không phát sinh

#### 5. Chính sách liên quan đến người lao động

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động.

- Số lượng cán bộ, nhân viên đến 31/12/2019: 1.780 người trong đó nữ 858 người. Thu nhập bình quân 15.500.000đ/người/tháng.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động.

- Cán bộ nhân viên của Ngân hàng được hưởng đầy đủ cá quyền lợi được quy định trong thỏa ước lao động tập thể được cơ quan chức năng thừa nhận.
- Chính sách hỗ trợ công việc và chế độ phúc lợi: bao gồm các khoản chi đồng phục, hỗ trợ xe.

công tác phí, thai sản, ốm đau, hội thảo,... được Ngân hàng áp dụng phù hợp với hiệu quả kinh doanh của Ngân hàng nhưng vẫn đảm bảo quyền lợi cho cán bộ nhân viên.

- Chăm sóc sức khỏe cho cán bộ nhân viên: Ngân hàng tổ chức khám sức khỏe định kỳ hàng 6 tháng/năm cho cán bộ nhân viên; nghiêm túc thực hiện việc trích đóng BHXH, BHYT, BHTN theo luật định, đồng thời áp dụng chính sách mua bảo hiểm sức khỏe, bảo hiểm tai nạn 24/24 nhằm nâng cao công tác chăm sóc sức khỏe người lao động và cùng chia sẻ, giảm thiểu những thiệt hại khi rủi ro xảy ra đối với chính họ và gia đình.

c) Hoạt động đào tạo người lao động

- Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm, theo nhân viên và theo phân loại nhân viên
- Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm: Năm 2019, ngân hàng Bản Việt đã tổ chức 2.656 giờ đào tạo cho CBNV các cấp, trong đó 112 giờ đào tạo lãnh đạo cấp trung và 2.544 giờ đào tạo cấp nhân viên.
- Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp.
- Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp: Năm 2019, ngân hàng Bản Việt đã tổ chức đào tạo 34 khóa hội nhập cho nhân sự tân tuyển, 223 khóa đào tạo nghiệp vụ cho nhân sự tân tuyển, 60 khóa đào tạo triển khai nghiệp vụ và 15 đợt cử nhân sự tham gia các khóa học bên ngoài.

## 6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Các hoạt động đầu tư cộng đồng và hoạt động phát triển cộng đồng khác, bao gồm hỗ trợ tài chính nhằm phục vụ cộng đồng

Năm 2019, Ngân hàng Bản Việt đã tích cực tham gia, đồng hành cùng các hoạt động hỗ trợ, đầu tư và phát triển cộng đồng, như sau:

- Triển khai chương trình “Cùng BẠN vun đắp tương lai” tặng quà cho hơn 73 trường tiểu học trên toàn quốc
- Trao tặng kinh phí hỗ trợ xây dựng cơ sở vật chất Trường TH & THCS Thụy Hồng
- Chia sẻ thông điệp “Tạo dựng sự nghiệp từ nơi BẠN bắt đầu” tại Ngày hội việc làm BUH lần 12 – 2019
- Triển khai chương trình “Thực tập sinh tiềm năng 2019”
- Hỗ trợ 3 căn nhà tình thương tại các tỉnh Tây Ninh, Nha Trang, Nghệ An
- Thực hiện nhiều hoạt động đền ơn đáp nghĩa tại các tỉnh Tiền Giang, Sóc Trăng, Bắc Ninh...
- Đồng hành cùng Giải vô địch bóng rổ quốc gia 2019 – Cup Ngân hàng Bản Việt
- Đồng hành cùng Giải vô địch bóng rổ 3x3 quốc gia 2019
- Đồng hành cùng Giải vô địch bóng rổ Trẻ quốc gia năm 2019
- Đồng hành cùng đội tuyển bóng rổ quốc gia Việt Nam tại Sea Game 30

## III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc (Ban Giám đốc báo cáo và đánh giá về tình hình mọi mặt của công ty

### 1. Quản lý bảng cân đối kế toán và các chỉ số an toàn hoạt động

#### 1.1. Tổng tài sản tăng trưởng theo hướng tăng nhanh tài sản sinh lời và quản lý rủi ro thanh khoản hiệu quả

Năm 2019, tổng tài sản đạt 51.809 tỷ, tăng 11% so với năm 2018, trong đó cho vay khách hàng và

dầu tư trái phiếu của tổ chức kinh tế tăng 4.024 tỷ (13%), tiền gửi khách hàng và phát hành giấy tờ có giá (GTCG) tăng 4.176 (12%) so với năm 2018. Các tài sản có tính thanh khoản cao như Trái phiếu Chính phủ, tiền gửi không kỳ hạn tại TCTD khác luôn được ngân hàng cơ cấu linh động theo tình hình biến động của thị trường và chính sách tiền tệ của NHNN.

*Đvt: Tỷ đồng, %*

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2018	% tăng/ giảm
<b>Tổng tài sản</b>	<b>51.809</b>	<b>46.552</b>	<b>11%</b>
Tổng dư nợ cấp tín dụng	34.475	30.450	13%
<i>Dư nợ cho vay</i>	<i>33.995</i>	<i>29.690</i>	<i>14%</i>
<i>Trái phiếu doanh nghiệp</i>	<i>480</i>	<i>760</i>	<i>-37%</i>
Tiền gửi khách hàng và GTCG	<b>37.671</b>	<b>33.495</b>	<b>12%</b>
Tài sản có tính thanh khoản cao	<b>5.968</b>	<b>6.038</b>	<b>-1%</b>
<b>Vốn và các quỹ</b>	<b>3.735</b>	<b>3.438</b>	<b>9%</b>
<i>Vốn</i>	<i>3.171</i>	<i>3.000</i>	<i>6%</i>
<i>Các quỹ</i>	<i>174</i>	<i>160</i>	<i>9%</i>
<i>Lợi nhuận chưa phân phối</i>	<i>390</i>	<i>278</i>	<i>40%</i>

## 1.2. Hoạt động kinh doanh của Ngân hàng luôn song hành với việc đảm bảo các chỉ số an toàn hoạt động và quản lý vốn hiệu quả.

Trong 2019, NH Bản Việt liên tục duy trì và cải thiện các chỉ số thanh khoản, khả năng chi trả, tỷ lệ an toàn vốn, tỷ lệ cho vay trung dài hạn tuân thủ đúng theo quy định của NHNN. Tất cả các chỉ tiêu đều đáp ứng và vượt so với quy định của NHNN:


Chỉ số an toàn hoạt động	Quy định của NHNN	Năm 2019	Năm 2018
Tỷ lệ vốn ngắn hạn cho vay trung dài hạn	≤ 40%	28,6%	37,4%
Tỷ lệ cho vay trên huy động	≤ 80%	73,6%	71,6%
Tỷ lệ dự trữ thanh khoản	≥ 10%	10,7%	10,7%
Tỷ lệ khả năng chi trả VND 30 ngày	≥ 50%	72,5%	58,5%
Hệ số an toàn vốn (CAR)	≥ 8,0%	8,5%	10,8%

*(\*) CAR năm 2018 tính theo Thông tư 36; CAR năm 2019 tính theo Thông tư 41*

Trong giai đoạn 2018 – 2019, NH Bản Việt hợp tác với KPMG để triển khai hệ thống quản lý rủi ro theo Thông tư 41/2016 và Thông tư 13/2018 (Basel II) của Ngân hàng Nhà nước.

Qua đó, Ngân hàng đã hoàn thiện bộ máy tổ chức và quy định về kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro theo đúng quy định. Các Ủy ban, Hội đồng, quy định, quy trình mới đã ban hành và đi vào hoạt động ngay trong năm 2018, hoàn thiện dần trong năm 2019. Tháng 10/2019, NH Bản Việt chính thức được NHNN chấp thuận áp dụng Thông tư 41 trước thời hạn theo quyết định số 2233/QĐ-NHNN.

Cùng với việc triển khai sớm Thông tư 41/2016, NH Bản Việt tiếp tục xây dựng quy trình đánh giá tính đầy đủ về vốn (ICCAP) trong năm 2020, tiến đến hoàn thiện hệ thống quản lý rủi ro theo thông lệ quốc tế.

2. Lợi nhuận trước thuế đạt 158 tỷ, tăng 36% so với năm 2018, trong đó tổng thu nhập hoạt động tăng 20%. ✓ 

Dvt: Tỷ đồng, %

Kết quả kinh doanh	Năm 2019	Năm 2018	% tăng/ giảm
<b>Tổng thu nhập hoạt động</b>	<b>1.128</b>	<b>942</b>	<b>20%</b>
Lãi thuần từ hoạt động tín dụng	932	800	17%
Lãi thuần từ hoạt động dịch vụ	38	34	14%
Lãi thuần ngoài lãi khác	157	109	44%
<b>Chi phí hoạt động</b>	<b>(859)</b>	<b>(699)</b>	<b>23%</b>
<b>Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng</b>	<b>(110)</b>	<b>(127)</b>	<b>-13%</b>
<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>158</b>	<b>116</b>	<b>36%</b>

Kết thúc năm 2019, NH Bản Việt đạt được hầu hết các chỉ tiêu kinh doanh đặt ra với tổng thu nhập hoạt động tăng 20% so với năm 2018, hầu hết các mảng kinh doanh đều tăng trưởng từ 2 con số trở lên, riêng lợi nhuận thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư tăng ấn tượng với 124%. Kết quả này đạt được là nhờ Ngân hàng đã thành công trong việc cơ cấu doanh thu, giảm phụ thuộc vào hoạt động cho vay, giảm chi phí dự phòng.

## 2.1 Cơ cấu thu nhập hoạt động đã có sự chuyển dịch rõ rệt, giảm dần phụ thuộc vào thu nhập từ hoạt động tín dụng

Trong tổng thu nhập hoạt động của Ngân hàng, thu từ lãi tăng 17% so với năm 2018, chiếm 83%, giảm 2% tỷ trọng so với năm trước, trong khi cho thu nhập ngoài lãi tăng trưởng ấn tượng với 37% nhờ việc đẩy mạnh hoạt động dịch vụ, đa dạng hóa nguồn thu, chiếm 17% trong tổng doanh thu và mục tiêu sẽ chiếm tỷ trọng từ 25% đến 35% trong năm 2020.

Dvt: Tỷ đồng, %

Cơ cấu thu nhập hoạt động	Năm 2019	Năm 2018
<b>Tổng thu nhập hoạt động</b>	<b>1.128</b>	<b>942</b>
- Lãi thuần từ hoạt động tín dụng	83%	85%
- Lãi thuần từ hoạt động dịch vụ	3%	4%
- Lãi thuần ngoài lãi thuần khác	14%	12%
<b>Tỷ trọng thu từ hoạt động phi tín dụng/ Tổng thu nhập</b>	<b>17%</b>	<b>15%</b>

### 2.1.1. Danh mục tín dụng tiếp tục phát triển mạnh cơ sở khách hàng, gắn tăng trưởng với chất lượng

Kết thúc năm 2019, dư nợ cho vay đạt 33.995 tỷ đồng, tăng hơn 14%, hoàn thành 100% kế hoạch. Chất lượng tín dụng tiếp tục được đảm bảo thể hiện ở tỷ lệ nợ nhóm 3-5 dừng ở mức 2,5%.

Bên cạnh việc tiếp tục khai thác nền tảng đã xây dựng và khởi động từ 2018, Ngân hàng tiếp tục định hướng lấy khách hàng cá nhân, khách hàng doanh nghiệp vừa và nhỏ (SME) làm trung tâm với các chính sách ưu đãi và tiện ích, mang lại giá trị gia tăng cho khách hàng. Bên cạnh đó, trên cơ sở mạng lưới các chi nhánh, phòng giao dịch mở rộng trong 02 năm gần đây, Ngân hàng Bản Việt luôn tận dụng như là một

lợi thế cạnh tranh để phát triển mạnh cơ sở khách hàng của mình.

*Đvt: Tỷ đồng, %*

Cơ cấu cho vay theo phân khúc khách hàng	Năm 2019	Năm 2018
<b>Dư nợ cho vay</b>	<b>33.995</b>	<b>29.690</b>
- KH cá nhân	50%	54%
- KH doanh nghiệp vừa và nhỏ	32%	27%
- KH doanh nghiệp lớn	19%	19%

### 2.1.2. Huy động tiếp tục tăng trưởng ổn định, đáp ứng đủ cho hoạt động tín dụng và tài trợ cho các hoạt động đầu tư khác

Tổng huy động từ khách hàng cá nhân và tổ chức kinh tế (bao gồm GTCG) đạt 37.671 tỷ đồng, chiếm 73% tổng tài sản, tăng trưởng 12% so với năm 2018.

*Đvt: Tỷ đồng, %*

Cơ cấu huy động theo phân khúc khách hàng	Năm 2019	Năm 2018	% tăng/ giảm
<b>Tiền gửi khách hàng và GTCG</b>	<b>37.671</b>	<b>33.495</b>	<b>12%</b>
Khách hàng cá nhân	32.385	27.897	16%
Tổ chức kinh tế	5.286	5.598	-6%

Bên cạnh sản phẩm tiền gửi truyền thống, Ngân hàng Bản Việt thực hiện đa dạng hóa sản phẩm huy động theo nhu cầu từng nhóm khách hàng khác nhau với mức ưu đãi và chương trình khuyến mãi hấp dẫn như: Sản phẩm Tiền gửi online, tiết kiệm 39+ (dành cho Khách hàng từ 39 tuổi), tích lũy ngôi sao nhỏ. Với sự phát triển của công nghệ 4.0 đồng thời nhận biết được nhu cầu tham gia nền tảng kỹ thuật số ngày càng cao của khách hàng, Ngân hàng đã không ngừng nâng cấp, cải tiến dịch vụ tiện ích Ngân hàng số, qua đó nâng cao chất lượng dịch vụ và mang đến cho khách hàng những trải nghiệm tốt nhất.

Với phương châm “Chúng tôi bắt đầu từ BẠN”, Ngân hàng Bản Việt luôn cung cấp các sản phẩm - dịch vụ mang đến trải nghiệm sử dụng dịch vụ và lợi ích tài chính cao nhất dành cho khách hàng. Đồng thời trong những năm tới, Ngân hàng tiếp tục thực thi kế hoạch đầu tư công nghệ thông tin để tự động và số hóa hành trình trải nghiệm của khách hàng.

### 2.2. Chi phí hoạt động được kiểm soát chặt chẽ trên cơ sở vận hành tối ưu hệ thống quản lý hiện đại và nâng cao năng suất lao động theo hướng tinh gọn hiệu quả, tự động hóa các quy trình nghiệp vụ

*Đvt: Tỷ đồng, %*

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2018	% tăng giảm
Lương và các chi phí liên quan	404	315	28%
Chi phí thuê văn phòng, tài sản, điện nước, công cụ trang thiết bị và khấu hao tài sản	234	199	18%



Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2018	% tăng giảm
Chi phí tiếp thị và khuyến mãi	64	46	41%
Chi phí bảo hiểm, bảo toàn tiền gửi của khách hàng	42	33	26%
Chi phí khác	114	106	8%
<b>Tổng chi phí hoạt động</b>	<b>859</b>	<b>699</b>	<b>23%</b>
<b>Tỷ lệ chi phí/ thu nhập (CIR)</b>	<b>76%</b>	<b>74%</b>	

Tổng chi phí hoạt động của Ngân hàng tăng 23% so với năm 2018. Đóng góp phần lớn trong chi phí hoạt động là chi phí cho nguồn nhân lực với tỷ trọng 45%. Trong giai đoạn tái cơ cấu 2016 – 2020, Ngân hàng đã đặt trọng tâm vào phát triển nguồn nhân lực với chính sách tiền lương, thưởng, đãi ngộ, các chính sách quy hoạch phát triển nghề nghiệp làm đòn bẩy thu hút, giữ chân nhân tài, khuyến khích nhân viên nâng cao năng suất lao động.

Tỷ trọng đóng góp tiếp theo trong chi phí hoạt động là chi phí thuê văn phòng, tài sản và khấu hao tài sản chiếm 28%. Điều này đến từ việc Ngân hàng tiếp tục sắp xếp, di dời các đơn vị mạng lưới chi nhánh, phòng giao dịch đảm bảo sự phân bố phù hợp và hoạt động hiệu quả. Cũng trong quý 1/2019, Ngân hàng khai trương liên tiếp 02 trụ sở mới tại Tiền Giang, Cà Mau và 03 Phòng Giao dịch PGD Cai Lậy (Tiền Giang), PGD Hòa Thành (Tây Ninh), PGD Vĩnh Hải (Nha Trang).

Bên cạnh đó, để tạo đà tăng tốc, tăng cường khả năng cạnh tranh và tiết kiệm chi phí, Ngân hàng đặc biệt chú trọng đầu tư vào phát triển hạ tầng công nghệ thông tin, giải pháp công nghệ để tinh gọn hiệu quả, tự động hóa các quy trình nghiệp vụ.

### 3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Nhằm thực hiện chiến lược kinh doanh 2016 – 2020 đã đề ra, với định hướng ngân hàng hiện đại, chính sách bán lẻ đa năng, lấy khách hàng làm trung tâm, chú trọng phân khúc Khách hàng cá nhân và Khách hàng doanh nghiệp vừa và nhỏ, Ngân hàng Bản Việt đã cải tiến mạnh mẽ về cơ cấu tổ chức, chính sách nhằm phục vụ tốt việc triển khai chiến lược và tăng cường quản lý rủi ro trong tình hình mới. Cụ thể như sau:

a. Về tổ chức bộ máy: Hoàn tất việc triển khai mô hình tổ chức bộ máy giai đoạn 3 theo định hướng tập trung các công tác thẩm định tín dụng, quản lý tín dụng, định giá tài sản, tập trung công tác xử lý nợ nhằm kiểm soát rủi ro tín dụng, rủi ro vận hành trong quá trình cấp tín dụng theo định hướng bán lẻ, giảm thiểu tỷ lệ nợ xấu.

b. Về chính sách: Ban hành hàng loạt các chính sách, quy định nội bộ nhằm phục vụ cho định hướng bán lẻ như sau:

- Ban hành hệ thống hạn mức, chính sách về tín dụng phân chia theo từng phân khúc khách hàng và sản phẩm.
- Ban hành các sản phẩm, phân chia rõ các điều kiện, chứng từ theo từng phân khúc khách hàng nhằm phục vụ một cách tốt nhất từ khâu cấp tín dụng, vận hành nhằm đáp ứng nhu cầu khách hàng.
- Ban hành các quy trình, quy định về vận hành nhằm thực hiện mô hình tập trung về thẩm định, quản lý tín dụng, định giá tài sản, tăng cường môi trường quản lý rủi ro.

### 4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Nhằm tiếp tục thực hiện chiến lược 2016 – 2020 đã đề ra, kế hoạch phát triển của Ngân hàng Bản Việt trong năm 2020:

- Về kinh doanh: tiếp tục thực hiện định hướng bán lẻ và tăng tốc trong các năm tiếp theo để giảm sự phụ thuộc vào khách hàng lớn, thực hiện định hướng cho vay phân tán để giảm thiểu rủi ro.
- Về mô hình tổ chức: song song với việc tiếp tục thực hiện mô hình quản lý tập trung nhằm tăng cường quản lý rủi ro, Ngân hàng Bản Việt sẽ tiếp tục quá trình cải tổ vận hành nhằm phục vụ khách hàng một cách tốt nhất.
- Về quản lý rủi ro: tiếp tục triển khai mô hình quản lý rủi ro thông qua các chính sách định hướng về cấp tín dụng, theo ngành nghề, địa bàn, khu vực. Đồng thời tiếp tục đẩy mạnh công tác xử lý nợ xấu, kiểm soát tỷ lệ nợ xấu dưới 3% theo quy định.

## 5. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

### a. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

Trong quản lý nguồn nhân lực, Ngân hàng đã từng bước xây dựng và áp dụng việc đánh giá hiệu quả công việc của cán bộ nhân viên vào các chính sách lương, thưởng đãi ngộ; Thường xuyên tổ chức các lớp đào tạo nhằm nâng cao năng lực quản lý và trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho các cán bộ quản lý và nhân viên; hướng dẫn thực hiện các quy trình, sản phẩm mới ban hành, nâng cao nhận thức của cán bộ nhân viên trong việc nhận diện các rủi ro và tuân thủ đúng các quy trình, quy định nội bộ trong quá trình tác nghiệp

### b. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

Với thông điệp “Chúng tôi bắt đầu từ BẠN”, các hoạt động của Ngân hàng Bản Việt không chỉ mang đến những sản phẩm, dịch vụ đem lại tiện ích và lợi ích cao nhất cho khách hàng mà Ngân hàng còn chú trọng đầu tư cho sự phát triển chung của cộng đồng. Năm 2019, Ngân hàng Bản Việt tích cực tham gia và đẩy mạnh các hoạt động xã hội, đoàn thể, chung tay giúp đỡ các hoàn cảnh khó khăn. Ngân hàng rất chú trọng đến các hoạt động y tế, giáo dục và thể thao với nhiều hoạt động đồng hành cụ thể và thiết thực.

Đặc biệt, với mong muốn xây dựng và phát triển nền bóng rổ nước nhà, Ngân hàng Bản Việt đã nhiều năm liền đồng hành cùng Đội tuyển bóng rổ Việt Nam nói riêng và nền bóng rổ nước nhà nói chung. Tại SEA Game 30 vừa qua, các học trò của huấn luyện viên Kevin Yurkus đã xuất sắc giành 2 huy chương Đồng lịch sử ở bộ môn bóng rổ: nội dung 3x3 nam và 5x5 nam. Đây là những tấm huy chương đầu tiên của Đội tuyển bóng rổ Việt Nam ở bộ môn này tại đấu trường khu vực cũng nguồn động lực để bóng rổ Việt Nam tiếp tục phát triển mạnh mẽ hơn nữa và mang về nhiều niềm tự hào khác cho người hâm mộ thể thao nước nhà.

## IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

### 1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội

Năm 2019 là năm thứ tư Ngân hàng TMCP Bản Việt (BVB) thực hiện chiến lược phát triển 2016 – 2020 đã đệ trình Đại hội đồng cổ đông và Ngân hàng Nhà nước. Hiện tại, cơ cấu các khối, phòng ban tại Ngân hàng đã được hoàn chỉnh và hoạt động hiệu quả được thể hiện qua các chỉ tiêu tăng trưởng nhanh và bền vững qua các năm. Năm 2019 là một năm mà Ngân hàng Bản Việt đã bước phát triển đáng khích lệ và đúng định hướng mà HĐQT đã đặt ra như sau:

- Quy mô tăng nhanh và bền vững: đến 31/12/2019, tổng tài sản Ngân hàng Bản Việt đạt mức 51.809 tỷ đồng, tăng hơn 11% so với 2018, tổng dư nợ cho vay tăng hơn 14% so với năm 2018, mạng lưới hoạt động về cơ bản cũng đã được sắp xếp lại tại các vị trí hợp lý hơn, có khả năng nhận diện thương hiệu và đạt hiệu quả kinh doanh cao hơn. Các chỉ số an toàn đều được đảm bảo theo quy định, đặc biệt trong năm 2019, Ngân hàng Bản Việt đã được NHNN chứng nhận đủ điều kiện thực hiện việc

quản lý rủi ro theo chuẩn Basel II trước thời hạn. Trong quý 1 năm 2020, Ngân hàng Bản Việt cũng đã thực hiện mua lại toàn bộ dư nợ đã bán VAMC.

- Hiệu quả hoạt động ngày càng cao: lợi nhuận trước thuế của Ngân hàng Bản Việt trong năm 2019 đạt 158 tỷ đồng, tăng hơn 36% so với cùng kỳ. Là một trong những ngân hàng đi đầu trong hoạt động áp dụng công nghệ vào hoạt động kinh doanh và quản trị, năng suất lao động tại Ngân hàng Bản Việt ngày càng cải thiện, thời gian giao dịch được rút ngắn từ 15% đến 35%, hồ sơ được phê duyệt nhanh hơn, minh bạch và nhận diện rủi ro hiệu quả hơn.
- Tiếp tục là một trong những ngân hàng hàng tiên phong trong việc phát triển các sản phẩm công nghệ tài chính hiện đại, nâng cao việc trải nghiệm khách hàng: trong năm qua Ngân hàng Bản Việt đã liên kết và mở rộng hệ sinh thái với các công ty công nghệ tài chính (Fintech), phát triển nền tảng thanh toán liên ngân hàng cho đối tác trung gian thanh toán và Fintech, tối ưu hóa và phát triển thêm các tính năng mới cho các nền tảng giao dịch trực tuyến ebanking và internet banking như mở tài khoản thanh toán trực tuyến, mở tài khoản tiết kiệm trực tuyến nhưng vẫn nhận sổ tại quầy...

## 2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Trong năm 2019, Ban điều hành đã đưa ra nhiều chính sách nhằm đạt mục tiêu định hướng trở thành ngân hàng bán lẻ hiện đại từ huy động vốn cho đến cho vay và đặc biệt chú trọng trong mảng kinh doanh ngân hàng điện tử.

Trong hoạt động huy động vốn, BDH đã đưa ra nhiều chương trình thúc đẩy huy động tại các nhóm khách hàng cá nhân và doanh nghiệp quy mô vừa và nhỏ, đặc biệt trong năm 2019, BDH đã chỉ đạo việc triển khai chương trình chứng chỉ tiền gửi khá thành công nên đã vào nguồn vốn đầu vào ổn định trong dài hạn phục vụ phát triển.

Trong hoạt động cấp tín dụng, các sản phẩm tín dụng tiếp tục được chú trọng vào nhóm bán lẻ, các sản phẩm được phân chia phù hợp với quy mô của từng nhóm đối tượng khách hàng, ngành nghề và đặc thù của địa phương. Ngoài ra, trong năm 2019, các nền tảng công nghệ phục vụ của công tác quản trị, quản lý dữ liệu khách hàng như hệ thống khởi tạo khoản vay, hệ thống teller app được tối ưu và hoàn thiện... Điều này ngoài việc giúp nâng cao chất lượng phục vụ và trải nghiệm cho khách hàng, nó còn hỗ trợ cho việc đánh giá khách hàng, đánh giá sản phẩm từ đó nâng cao việc quản lý rủi ro và phát triển sản phẩm.

Trong hoạt động quản lý rủi ro: Trong năm 2019, Ngân hàng Bản Việt đã được Ngân hàng nhà nước chứng nhận đủ điều kiện để thực hiện quản lý an toàn vốn theo Thông tư 41, tiêu chuẩn Basel II. Ban Điều hành đã chỉ đạo thực hiện triển khai sớm hệ thống kiểm soát nội bộ theo Thông tư 13, mở rộng công tác phòng chống gian lận, hoàn thiện và củng cố mô hình quản lý rủi ro và phê duyệt tập trung.

Trong hoạt động ngân hàng điện tử: Ngân hàng Bản Việt định hướng phát triển các sản phẩm ngân hàng điện tử là hoạt động chính trong thời gian tới nên trong năm 2019, BDH cùng với Hội đồng quản trị đã chỉ đạo và theo dõi sát sao các hoạt động ngân hàng điện tử, nâng cấp tối ưu hóa các nền tảng, hệ thống công nghệ thông tin nhằm liên kết với các Fintech, đẩy mạnh việc thanh toán không dùng tiền mặt.

Ngoài ra, trong năm 2019 thị trường kinh tế nói chung và thị trường tài chính ngân hàng nói riêng có nhiều biến động, BDH đã có sự theo dõi sát sao, thường xuyên cập nhật tình hình và có những chính sách phù hợp, linh hoạt. Các chính sách về huy động vốn, tín dụng thường xuyên được đánh giá, cập nhật, các công nghệ tài chính mới đều được cập nhật và đưa ra xem xét đầu tư nhằm đạt hiệu quả cao nhất, các rủi ro phát sinh đều được nhận diện kịp thời và có biện pháp xử lý phù hợp...

### 3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Trong năm 2020, dự báo thị trường kinh tế Việt Nam sẽ có nhiều biến động, đặc biệt phát sinh sự kiện dịch Covid-19 đã ảnh hưởng đáng kể đến hoạt động ngân hàng. Vì vậy, ngoài việc chỉ đạo Ban Điều hành tiếp tục bám sát các mục tiêu và kế hoạch chiến lược 2016 - 2020 đã đề ra, HĐQT quản trị thống nhất việc định hướng hoạt động năm 2020 theo hướng thận trọng, tiếp tục tăng cường việc quản trị rủi ro và thanh khoản hệ thống bao gồm các định hướng sau:

- Tiếp tục hoàn thiện mô hình quản lý, tổ chức của Ngân hàng phù hợp với quy mô và kế hoạch tăng trưởng, tiếp tục mở rộng triển khai việc áp dụng các nền tảng công nghệ trong công tác quản trị, vận hành để tiết kiệm chi phí và nâng cao hiệu quả hoạt động.
- Thường xuyên cập nhật, bám sát các chỉ đạo của Chính phủ và Ngân hàng nhà nước để có các sản phẩm huy động cũng như tín dụng phù hợp, chú trọng cho vay các lĩnh vực được Nhà nước khuyến khích. Tiếp tục nghiên cứu, các sản phẩm đặc thù phù hợp với định hướng về đối tượng khách hàng, ngành nghề, địa bàn hoạt động và chú trọng công tác giám sát và đánh giá hiệu quả sản phẩm để có sự điều chỉnh phù hợp.
- Tiếp tục đầu tư, hoàn thiện và mở rộng mạng kinh doanh ngân hàng điện tử, tối ưu các nền tảng công nghệ mới để nâng cao việc trải nghiệm của khách hàng, thường xuyên cập nhật các xu thế tiêu dùng, các phương thức thanh toán mới để tạo ra các sản phẩm phù hợp.
- Tiếp tục mở rộng mạng lưới hoạt động lên 108 điểm giao dịch bao gồm: 70 điểm giao dịch hiện tại, 17 điểm đã được Ngân hàng nhà nước thông qua và dự kiến khai trương trong năm 2020 và đang triển khai và 21 điểm giao dịch dự kiến sẽ xin phép Ngân hàng nhà nước cấp phép. Xây dựng phương án phát triển mạng lưới hoạt động phù hợp với mô hình bán lẻ hiện đại, chú trọng đến kiểm soát chi phí hoạt động tại đơn vị kinh doanh, đồng thời có các biện pháp thúc đẩy bán hàng đối với các đơn vị mới thành lập nhằm duy trì hiệu quả hoạt động kinh doanh và mang lại lợi ích cao nhất cho cổ đông.
- Tiếp tục bám sát và đánh giá tình hình kinh tế, tình hình kinh doanh các ngành nghề để có các chính sách điều hành một cách linh hoạt và hiệu quả, tiếp tục tập trung vào công tác xử lý nợ xấu và nợ quá hạn, đồng thời tăng cường hệ thống giám sát tín dụng và cảnh báo nợ quá hạn, áp dụng công nghệ thông tin trong quy trình cấp tín dụng, xếp hạng khách hàng, hạn chế tối đa việc phát sinh nợ xấu..

## V. Quản trị công ty

### 1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	TỶ LỆ SỞ HỮU CỔ PHẦN CÓ QUYỀN BIỂU QUYẾT	SỐ LƯỢNG CHỨC DANH TV HĐQT TẠI CÔNG TY KHÁC
1	Ông Lê Anh Tài	Chủ tịch, thành viên HĐQT không điều hành	3.237%	Không
2	Bà Nguyễn Thanh Phượng	Thành viên HĐQT không điều hành	4.9%	03
3	Ông Ngô Quang Trung	Thành viên HĐQT điều hành	3.532%	Không
4	Ông Nguyễn Hoài	Thành viên HĐQT không	1.716%	Không

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	TỶ LỆ SỞ HỮU CỔ PHẦN CÓ QUYỀN BIỂU QUYẾT	SỐ LƯỢNG CHỨC DANH TV HDQT TẠI CÔNG TY KHÁC
	Nam	điều hành		
5	Ông Vương Công Đức	Thành viên HĐQT độc lập	0%	Không

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

1. Ủy ban Nhân sự

- Bà Nguyễn Thanh Phương – Thành viên HĐQT – Chủ nhiệm
- Ông Lê Anh Tài – chủ tịch HĐQT – Thành viên
- Ông Ngô Quang Trung – TV HĐQT – Thành viên
- Phụ trách phòng Nhân sự - Thư ký

2. Hội đồng quản trị phê duyệt cấp tín dụng

- Ông Lê Anh Tài – chủ tịch HĐQT – Thành viên biểu quyết
- Ông Ngô Quang Trung – TV HĐQT – Thành viên biểu quyết
- Bà Nguyễn Thanh Phương – Thành viên HĐQT – Thành viên biểu quyết
- Giám đốc Khối KHDN&Đc – Thành viên tham dự
- Giám đốc Khối Thẩm định tín dụng – Thành viên tham dự
- Giám đốc Khối Quản lý rủi ro – Thành viên tham dự
- Giám đốc Trung tâm thẩm định – Thành viên tham dự

3. Hội đồng xử lý rủi ro và tổn thất

- Ông Lê Anh Tài – chủ tịch HĐQT – Chủ tịch – Thành viên biểu quyết
- Ông Ngô Quang Trung – TV HĐQT – Phó chủ tịch – Thành viên biểu quyết
- Phó Tổng Giám đốc phụ trách Khối tài chính – Thành viên biểu quyết
- Giám đốc Khối quản lý rủi ro – Thành viên biểu quyết
- Giám đốc Trung tâm quản lý và thu hồi nợ - Thành viên tham dự
- Trưởng phòng Quản lý rủi ro tín dụng – Thành viên tham dự-Thư ký

4. Ban chỉ đạo phòng, chống tham nhũng và tội phạm

- Ông Lê Anh Tài – chủ tịch HĐQT – Trưởng ban
- Ông Ngô Quang Trung – TV HĐQT – Phó Trưởng Ban
- Phó TGD phụ trách Khối Hỗ trợ - Phó Trưởng Ban
- Giám đốc Khối Quản lý rủi ro – Phó Trưởng Ban Thường trực
- Chủ tịch Công Đoàn - Ủy viên
- Giám đốc Khối Thẩm định tín dụng - Ủy viên
- Kế toán trưởng - Ủy viên
- Lãnh đạo Phòng QLRR vận hành và thị trường - Ủy viên
- Lãnh đạo Phòng Nhân sự - Ủy viên
- Lãnh đạo Phòng Pháp chế - Ủy viên
- Nhân viên Quản lý rủi ro vận hành – Thư ký

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định, Chủ tịch HĐQT đã phân công nhiệm vụ thường trực HĐQT cho các thành viên thường trực và kiêm nhiệm chức danh điều hành. Đồng thời phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên HĐQT để nâng cao trách nhiệm quản trị Ngân hàng.

Trong năm 2019, HĐQT đã triển khai nghiêm túc các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.



Các cuộc họp của HĐQT đã được tổ chức định kỳ hàng Quý (04 phiên) đảm bảo đúng quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ Ngân hàng TMCP Bản Việt. Các cuộc họp định kỳ của Hội đồng quản trị bao gồm các nội dung chính như sau: Ban điều hành báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của từng khối, thảo luận các vấn đề trọng yếu phát sinh, báo cáo kết quả thực hiện nghị quyết HĐQT tại cuộc họp trước, sau đó HĐQT sẽ có định hướng chính sách trong giai đoạn tiếp theo. Ngoài các cuộc họp định kỳ, các thành viên Hội đồng quản trị thường trực cũng thường xuyên có các cuộc họp trao đổi với Ban điều hành nhằm giải quyết các vấn đề cấp bách của Ngân hàng.

Ngoài các cuộc họp của HĐQT, dưới sự giúp việc Văn phòng HĐQT, các hồ sơ thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT đều được xem xét và có ý kiến kịp thời. Trong năm 2019, HĐQT đã xem xét và có ý kiến phê duyệt 120 bộ hồ sơ liên quan đến các lĩnh vực hoạt động của Ngân hàng.

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập:

Trong năm 2019, thành viên HĐQT độc lập đã thực hiện các công việc theo đúng thẩm quyền và có vai trò quan trọng trong hoạt động của Hội đồng quản trị. Thành viên HĐQT độc lập đều tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, các hồ sơ thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT đều được thành viên HĐQT độc lập xem xét và có ý kiến, đảm bảo tính độc lập và bảo vệ lợi ích của cổ đông thiểu số theo quy định của pháp luật.

Trong năm 2019, số lượng cuộc họp của các ủy ban trực thuộc HĐQT cụ thể như sau:

TÊN TIỂU BAN	NỘI DUNG, KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG
Ủy ban Nhân sự	Ủy ban nhân sự phụ trách về chính sách nhân sự và phê duyệt các nhân sự lãnh đạo chủ chốt của Ngân hàng. Trong năm 2019, Ủy ban Nhân sự đã tổ chức 28 cuộc họp, phê duyệt các chủ trương, chính sách nhân sự từ cấp GD/PGĐ ĐVKD, GD các Khối Hội sở trở lên.
Hội đồng quản trị phê duyệt cấp tín dụng	Từ đầu năm 2019 đến nay Hội đồng quản trị phê duyệt cấp tín dụng đã họp và xử lý 110 bộ hồ sơ tín dụng thuộc thẩm quyền phê duyệt, các hồ sơ tín dụng được Khối thẩm định tín dụng thẩm định độc lập, sau đó được báo cáo trực tiếp tại cuộc họp. Trên cơ sở đó, Hội đồng quản trị xem xét, phê duyệt một cách khách quan, theo đúng định hướng và khẩu vị rủi ro của ngân hàng.
Hội đồng xử lý rủi ro và tổn thất	
Ban chỉ đạo phòng, chống tham nhũng và tội phạm	

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị:

Thành viên HĐQT	Chức chỉ	Trường đào tạo	Năm đào tạo
Ông Lê Anh Tài	Quản trị kinh doanh sau đại học	Đại học Kinh tế TP.HCM	1997-2000
Bà Nguyễn Thanh	Thạc sỹ Quản trị kinh doanh	Đại học International	2001-2004

Thành viên HĐQT	Chức chỉ	Trường đào tạo	Năm đào tạo
Phượng		University in Geneva	
Ông Nguyễn Hoài Nam	Thạc sỹ Quản trị kinh doanh	Đại học Hawaii, Mỹ	2010-2013
Ông Ngô Quang Trung	Thạc sỹ thương mại Quản lý Quỹ	Đại học New South Wales	1999-2000

## 2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết
1	Bà Phan Thị Hồng Lan	Trưởng Ban kiểm soát	0%
2	Ông Lê Hoàng Nam	Thành viên BKS chuyên trách	0%
3	Ông Võ Thanh Hải	Thành viên BKS độc lập	0%

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Đánh giá công tác quản trị, điều hành của Ngân hàng Bản Việt: Công tác quản trị điều hành của Ngân hàng cơ bản đã theo đúng định hướng, chiến lược đề ra và đạt được mục tiêu an toàn, hiệu quả, chưa phát sinh sự việc nào xảy ra ảnh hưởng đến hoạt động Ngân hàng;
- Kết quả thẩm định Báo cáo tài chính hợp nhất: Báo cáo tài chính hợp nhất của Ngân hàng Bản Việt năm 2019 được kiểm toán bởi Chi nhánh Công Ty TNHH KPMG tại TP HCM đã phản ánh đầy đủ, trung thực, hợp lý tình hình hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của BVB và Công ty con, và được lập theo đúng quy định của Ngân hàng nhà nước về chế độ báo cáo tài chính đối với các Tổ chức tín dụng, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định pháp luật hiện hành.
- Giám sát tình hình thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông: Các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đã được Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc thực hiện nghiêm túc và đầy đủ. Lợi nhuận trước thuế đạt 99% so với kế hoạch kinh doanh năm 2019. Các nhiệm vụ chưa được thực hiện đúng theo kế hoạch là việc mở mới các chi nhánh và phòng giao dịch theo phê duyệt của Ngân hàng nhà nước năm 2019 và việc niêm yết cổ phiếu của Ngân hàng trên sàn UPCOM.
- Các cuộc họp của Ban kiểm soát được tổ chức theo quy định. Trưởng Ban kiểm soát tham dự đầy đủ các phiên họp của Hội đồng quản trị;
- Chi phí hoạt động của Ban kiểm soát được thực hiện đúng theo phê duyệt tại Đại hội đồng cổ đông;
- Chỉ đạo công tác kiểm toán nội bộ. Kết quả kiểm toán đã chỉ ra các sai sót trong các quy trình nghiệp vụ; các cá nhân, đơn vị vi phạm quy định; kịp thời đưa ra các cảnh báo cho Hội đồng quản trị. Ban điều hành để có biện pháp xử lý nhằm giảm thiểu rủi ro trong hoạt động của Ngân hàng;
- Thực hiện các công việc khác theo quy định của pháp luật, quy định nội bộ, quyết định của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông.

### 3. Các giao dịch của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

- a) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không phát sinh
- b) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không phát sinh
- c) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Với cơ cấu các phòng ban được phân chia theo hướng tách bạch, phân định rõ nhiệm vụ và có luôn sự kiểm soát chéo trong từng nghiệp vụ, hầu hết các hồ sơ nghiệp vụ đều được xử lý và thực hiện theo đúng các quy chế, quy định nội bộ, các sai sót nghiệp vụ được hạn chế ở mức thấp nhất và thường được phát hiện ngay nhờ cơ chế giám sát và kiểm tra thường xuyên của bộ phận kiểm toán nội bộ.

### VI. Báo cáo tài chính

#### Ý kiến kiểm toán:

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bản Việt và công ty con tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Việt Nam áp dụng cho các Tổ chức tín dụng do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

### XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

*Phạm Anh Tú*

